

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT HẠ LONG**

Số: 242 /BB-ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hạ Long, ngày 25 tháng 04 năm 2025

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

I. THÔNG TIN CÔNG TY, THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

1. Thông tin Công ty:

- Tên: Công ty Cổ phần Bia và Nước giải khát Hạ Long
- Trụ sở chính: số 130 Lê Lợi, phường Trần Hưng Đạo, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
- Mã số doanh nghiệp: 5700433939

2. Thời gian: vào hồi 09 giờ 00 phút, ngày 25 tháng 04 năm 2025, Công ty Cổ phần Bia và Nước giải khát Hạ Long tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

3. Địa điểm: Trụ sở Công ty.

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI

1. Hội đồng quản trị Công ty

- | | |
|--------------------------|---------------------------|
| - Ông: Shunjiro Suga | - Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa. |
| - Ông: Doãn Trường Giang | - Thành viên HĐQT. |
| - Ông: Daisuke Komoto | - Thành viên HĐQT |
| - Ông: Vũ Tế Vĩ | - Thành viên HĐQT. |
| - Ông: Nguyễn Quang Dũng | - Thành viên HĐQT. |

2. Các cổ đông dự họp gồm: 27 cổ đông sở hữu và đại diện cho 2.836.637 cổ phần chiếm 91,8% cổ phần của công ty có quyền biểu quyết tại Đại hội (Có danh sách kèm theo).

III. CHƯƠNG TRÌNH VÀ NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Phần 1. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội

Ban kiểm tra tư cách Cổ đông gồm các ông (bà):

- Ông Nguyễn Văn Kết – Trưởng Ban kiểm tra tư cách Cổ đông
- Bà Hoàng Thị Quỳnh – Thành viên Ban kiểm tra tư cách Cổ đông

- Bà Phạm Lê Phương – Thành viên Ban kiểm tra tư cách Cổ đông

Ông Nguyễn Văn Kết - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội (Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông lập ngày 25/04/2025)

Kết quả như sau:

- Tổng số cổ đông của Công ty: 184 cổ đông, đại diện cho: 3.090.000 cổ phần, chiếm 100% vốn điều lệ (*Theo Danh sách cổ đông Công ty do Trung tâm lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt Nam lập ngày 20/03/2025*).
- Tổng số cổ đông tham dự đại hội: 27 cổ đông, đại diện cho: 2.836.637 cổ phần, chiếm: 91,8% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Trong đó:

- Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự: 21 cổ đông;
- Tổng số cổ đông ủy quyền: 06 cổ đông.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Điều lệ Công ty, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết, tỉ lệ này hoàn toàn phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020. Như vậy: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Bia và Nước giải khát Hạ Long đủ điều kiện tiến hành.

Phần 2. Chương trình và nội dung đại hội

1. Ban tổ chức

- a. Đọc lời khai mạc;
- b. Giới thiệu Đại biểu, Đoàn Chủ tọa.

2. Ông Shunjiro Suga – Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 lên điều hành Đại hội.

a. Giới thiệu Ban thư ký Đại hội gồm các ông, bà:

- Ông Nguyễn Anh Ngọc – Trưởng Ban Thư ký
- Bà Trần Thị Thùy Dung – Thành viên Ban Thư ký
- Bà Vi Thị Thanh Xuân – Thành viên Ban Thư ký

b. Đại hội đồng cổ đông bầu Ban kiểm phiếu, gồm:

Hình thức biểu quyết bầu Ban kiểm phiếu được thực hiện theo hình thức: giơ phiếu biểu quyết.

- Bà: Phạm Thị Phương Thảo đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

- Bà: Hà Thị Kim Dung đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

Đại hội nhất trí bầu Bà: Phạm Thị Phương Thảo với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp làm Trưởng ban kiểm phiếu. Các ông/bà còn lại làm ủy viên.

Phần 3. Thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế tổ chức Đại hội, Thẻ lệ biểu quyết, Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030, Danh sách ứng viên bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030.

1. Đại hội thông qua Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Hình thức biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 được thực hiện theo hình thức: giờ phiếu biểu quyết.

Kết quả: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

2. Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Hình thức biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 được thực hiện theo hình thức: giờ phiếu biểu quyết.

Kết quả: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

3. Thông qua Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Hình thức biểu quyết thông qua Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 được thực hiện theo hình thức: giờ phiếu biểu quyết.

Kết quả: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

4. Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030

Hình thức biểu quyết thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu Hội đồng quản trị được thực hiện theo hình thức: giờ phiếu biểu quyết.

Kết quả: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030.

5. Thông qua Danh sách ứng viên bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030

Hội đồng quản trị đương nhiệm kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét danh sách các ứng viên đủ tiêu chuẩn và được các cổ đông giới thiệu để bầu làm thành viên HĐQT Công ty CP Bia & NGK Hạ Long nhiệm kỳ 2025 - 2030 như sau:

STT	Họ và tên
1	Shunjiro Suga

2	Doãn Trường Giang
3	Daisuke Komoto
4	Vũ Tế Vị
5	Nguyễn Quang Dũng

Hình thức biểu quyết thông qua Danh sách ứng viên bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030 được thực hiện theo hình thức: giờ phiếu biểu quyết.

Kết quả: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua Danh sách ứng viên bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030.

Phần 4: Nội dung các Tờ trình, báo cáo thông qua tại Đại hội

I. Thông qua các nội dung:

1. Tờ trình báo cáo kết quả SXTT, đầu tư năm 2024 và kế hoạch SXTT, đầu tư năm 2025 (có tài liệu kèm theo)

- Hình thức Biểu quyết: Đánh dấu vào phiếu biểu quyết tại Đại hội.

a. Kết quả biểu quyết thông qua:

- Đại hội thông qua hình thức biểu quyết với tỷ lệ:
 - Tổng số phiếu hợp lệ: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần, chiếm 100 % tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
 - Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/27 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
 - Tổng số phiếu tán thành: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần, chiếm 100 % tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
 - Tổng số phiếu không tán thành: 0/27 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
 - Tổng số phiếu không có ý kiến: 0/27 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

2. Tờ trình báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

2.1. Tờ trình báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 (hợp nhất)

- Hình thức Biểu quyết: Đánh dấu vào phiếu biểu quyết tại Đại hội.

a. Kết quả biểu quyết thông qua:

- Đại hội thông qua hình thức biểu quyết với tỷ lệ:

- Tổng số phiếu hợp lệ: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần, chiếm 100 % tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/27 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu tán thành: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần chiếm 100 % tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0/27 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0/27 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

2.2. Tờ trình báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 (riêng)

- Hình thức Biểu quyết: Đánh dấu vào phiếu biểu quyết tại Đại hội.

a. Kết quả biểu quyết thông qua:

- Đại hội thông qua hình thức biểu quyết với tỷ lệ:
- Tổng số phiếu hợp lệ: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần, chiếm 100 % tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/27 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu tán thành: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần, chiếm 100 % tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0/27 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0/27 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

3. Tờ trình Kế hoạch tài chính và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025

3.1. Tờ trình Kế hoạch tài chính và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 (hợp nhất)

- Hình thức Biểu quyết: Đánh dấu vào phiếu biểu quyết tại Đại hội.

a. Kết quả biểu quyết thông qua:

- Đại hội thông qua hình thức biểu quyết với tỷ lệ:
- Tổng số phiếu hợp lệ: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần, chiếm 100 % tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/27 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu tán thành: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần chiếm 100 % tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0/27 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0/27 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

3.2. Tờ trình Kế hoạch tài chính và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 (riêng)

- Hình thức Biểu quyết: Đánh dấu vào phiếu biểu quyết tại Đại hội.
- a. Kết quả biểu quyết thông qua:*
- Đại hội thông qua hình thức biểu quyết với tỷ lệ:
- Tổng số phiếu hợp lệ: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần, chiếm 100 % tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/27 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu tán thành: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần chiếm 100 % tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0/27 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0/27 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

4. Báo cáo HĐQT về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025

- Hình thức Biểu quyết: Đánh dấu vào phiếu biểu quyết tại Đại hội.
- a. Kết quả biểu quyết thông qua:*
- Đại hội thông qua hình thức biểu quyết với tỷ lệ:
- Tổng số phiếu hợp lệ: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/27 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu tán thành: 26/27 phiếu, tương ứng 2.827.612 cổ phần, chiếm 99,682% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu không tán thành: 0/27 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 1/27 phiếu, tương ứng 9025 cổ phần, chiếm 0,318% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

5. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty

- Hình thức Biểu quyết: Đánh dấu vào phiếu biểu quyết tại Đại hội.

a. Kết quả biểu quyết thông qua:

- Đại hội thông qua hình thức biểu quyết với tỷ lệ:

- Tổng số phiếu hợp lệ: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/27 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu tán thành: 26/27 phiếu, tương ứng 2.827.612 cổ phần, chiếm 99,682% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu không tán thành: 0/27 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 1/27 phiếu, tương ứng 9025 cổ phần, chiếm 0,318% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

6. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

- Hình thức Biểu quyết: Đánh dấu vào phiếu biểu quyết tại Đại hội.

a. Kết quả biểu quyết thông qua:

- Đại hội thông qua hình thức biểu quyết với tỷ lệ:

- Tổng số phiếu hợp lệ: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/27 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu tán thành: 26/27 phiếu, tương ứng 2.827.612 cổ phần, chiếm 99,682% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu không tán thành: 0/27 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 1/27 phiếu, tương ứng 9025 cổ phần, chiếm 0,318% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

7. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

- Hình thức Biểu quyết: Đánh dấu vào phiếu biểu quyết tại Đại hội.

a. Kết quả biểu quyết thông qua:

- Đại hội thông qua hình thức biểu quyết với tỷ lệ:

- Tổng số phiếu hợp lệ: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/27 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu tán thành: 26/27 phiếu, tương ứng 2.827.612 cổ phần, chiếm 99,682% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu không tán thành: 0/27 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 1/27 phiếu, tương ứng 9025 cổ phần, chiếm 0,318% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

8. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát

- Hình thức Biểu quyết: Đánh dấu vào phiếu biểu quyết tại Đại hội.

a. Kết quả biểu quyết thông qua:

- Đại hội thông qua hình thức biểu quyết với tỷ lệ:

- Tổng số phiếu hợp lệ: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/27 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu tán thành: 26/27 phiếu, tương ứng 2.827.612 cổ phần, chiếm 99,682% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu không tán thành: 0/27 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 1/27 phiếu, tương ứng 9025 cổ phần, chiếm 0,318% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

9. Báo cáo của BKS về hoạt động quản lý của HĐQT, BDH, hoạt động của BKS năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025

- Hình thức Biểu quyết: Đánh dấu vào phiếu biểu quyết tại Đại hội.

a. Kết quả biểu quyết thông qua:

- Đại hội thông qua hình thức biểu quyết với tỷ lệ:

- Tổng số phiếu hợp lệ: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/27 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu tán thành: 26/27 phiếu, tương ứng 2.827.612 cổ phần, chiếm 99,682% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu không tán thành: 0/27 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 1/27 phiếu, tương ứng 9025 cổ phần, chiếm 0,318% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

10. Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025

- Hình thức Biểu quyết: Đánh dấu vào phiếu biểu quyết tại Đại hội.

a. Kết quả biểu quyết thông qua:

- Đại hội thông qua hình thức biểu quyết với tỷ lệ:

- Tổng số phiếu hợp lệ: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần, chiếm 100 % tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/27 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu tán thành: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần, chiếm 100 % tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu không tán thành: 0/27 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0/27 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

11. Tờ trình về việc bầu thành viên Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2025-2030

- Hình thức Biểu quyết: Đánh dấu vào phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị

a. Kết quả biểu quyết thông qua:

- Đại hội thông qua hình thức biểu quyết với tỷ lệ:
 - Tổng số phiếu hợp lệ: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần, chiếm 100 % tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
 - Tổng số phiếu không hợp lệ: 0/27 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
 - Tổng số phiếu tán thành: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần, chiếm 100 % tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
 - Tổng số phiếu không tán thành: 0/27 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
 - Tổng số phiếu không có ý kiến: 0/27 phiếu, tương ứng 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Ý kiến thảo luận của cổ đông:

- Cổ đông 1 : Rất vui mừng với tỷ lệ chia cổ tức năm nay nhưng cổ đông muốn hỏi về việc chia cổ tức này có ảnh hưởng đến đầu tư phát triển nhà máy?

TGD trả lời: Việc chia cổ tức này căn cứ trên doanh thu và lợi nhuận của năm 2024. Việc đầu tư phát triển nhà máy là cả một quá trình dài và công ty đã có kế hoạch nên việc chia cổ tức không ảnh hưởng đến việc đầu tư phát triển nhà máy.

- Cổ đông 2: Năm này, Công ty đặt kế hoạch sản xuất tiêu thụ khá lớn, như vậy công ty kỳ vọng tăng trưởng ở những khu vực nào và cơ sở để đặt kỳ vọng?

TGD trả lời: Thị trường Quảng Ninh Công ty đang chiếm thị phần lớn nên Công ty có chiến lược đa dạng hóa sản phẩm đồng thời mở rộng địa bàn ở các tỉnh miền bắc.... Cơ sở dự báo tăng trưởng Công ty đang dựa vào sản lượng tăng trưởng năm 2024 của các thị trường miền bắc này....

- Cổ đông 3: Công ty đã triển khai sản phẩm bia tươi và đã đạt được sản lượng thế nào?

TGD trả lời: Công ty đang xây dựng hình ảnh đẹp tại các quán để nâng trải nghiệm của khách hàng nhằm giới thiệu thương hiệu bia Hạ Long và tăng sản lượng. Tình hình kinh doanh của sản phẩm bia tươi được đánh giá khá tích cực và đến nay đã mở được nhiều điểm bán.

Phần 5: Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 - 2030

Số phiếu bầu của mỗi ứng viên cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ trên tổng số phiếu bầu (%)
-----	-----------	--------------	----------------------------------

1	Shunjiro Suga	2.852.911	20,11
2	Doãn Trường Giang	2.944.526	20,76
3	Daisuke Komoto	2.802.416	19,76
4	Vũ Tế Vị	2.752.416	19,41
5	Nguyễn Quang Dũng	2.830.916	19,96

II. Các báo cáo, quyết định đã được thông qua

1. Tờ trình báo cáo kết quả SXTT, đầu tư năm 2024 và kế hoạch SXTT đầu tư năm 2025 (có tài liệu kèm theo)

- Tổng số phiếu hợp lệ: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu tán thành: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

2. Tờ trình báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 (có tài liệu kèm theo)

2.1 Tờ trình BC tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 (hợp nhất)

- Tổng số phiếu hợp lệ: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu tán thành: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

2.2 Tờ trình báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 (riêng)

- Tổng số phiếu hợp lệ: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu tán thành: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

3. Tờ trình Kế hoạch tài chính và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 (có tài liệu kèm theo)

3.1. Tờ trình Kế hoạch tài chính và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 (hợp nhất)

- Tổng số phiếu hợp lệ: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu tán thành: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

3.2. Tờ trình Kế hoạch tài chính và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 (riêng)

- Tổng số phiếu hợp lệ: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu tán thành: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

4. Báo cáo HĐQT về kết quả hoạt động quản lý của HĐQT năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025 (có tài liệu kèm theo)

- Tổng số phiếu hợp lệ: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu tán thành: 26/27 phiếu, tương ứng 2.827.612 cổ phần, chiếm 99,682% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

5. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty (có tài liệu kèm theo)

- Tổng số phiếu hợp lệ: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu tán thành: 26/27 phiếu, tương ứng 2.827.612 cổ phần, chiếm 99,682% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

6. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (có tài liệu kèm theo)

- Tổng số phiếu hợp lệ: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu tán thành: 26/27 phiếu, tương ứng 2.827.612 cổ phần, chiếm 99,682% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

7. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (có tài liệu kèm theo)

- Tổng số phiếu hợp lệ: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu tán thành: 26/27 phiếu, tương ứng 2.827.612 cổ phần, chiếm 99,682% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

8. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát (có tài liệu kèm theo)

- Tổng số phiếu hợp lệ: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu tán thành: 26/27 phiếu, tương ứng 2.827.612 cổ phần, chiếm 99,682% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

9. Báo cáo của BKS về hoạt động quản lý của HĐQT, BKH năm 2024, hoạt động của BKS năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 (có tài liệu kèm theo)

- Tổng số phiếu hợp lệ: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu tán thành: 26/27 phiếu, tương ứng 2.827.612 cổ phần, chiếm 99,682% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

10. Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025 (có tài liệu kèm theo)

- Tổng số phiếu hợp lệ: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu tán thành: 27/27 phiếu, tương ứng 2.836.637 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

11. Kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2025-2030

Căn cứ kết quả bầu cử, bỏ phiếu nêu trên các ông có tên sau đây trúng cử vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030, gồm:

1. Ông: Shunjiro Suga
2. Ông: Doãn Trường Giang
3. Ông: Daisuke Komoto
4. Ông: Vũ Tế Vị
5. Ông: Nguyễn Quang Dũng

III. KẾT THÚC ĐẠI HỘI

1. *Thay mặt Ban thư ký, Trưởng Ban thư ký đọc biên bản Đại hội.*

Hình thức biểu quyết thông qua Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 được thực hiện theo hình thức: giơ phiếu biểu quyết.

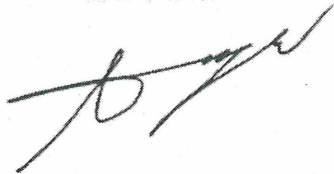
Biên bản họp, Nghị quyết này được thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực, đọc lại trước Đại hội và được các cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua:

Kết quả: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

2. *Ông Shunjiro Suga thay mặt Ban tổ chức Đại hội tuyên bố bế mạc.*

Đại hội kết thúc vào hồi 12 giờ 00 phút ngày 25 tháng 04 năm 2025

THƯ KÝ



Nguyễn Anh Ngọc

CHỦ TỌA



Shunjiro Suga

Số: 243/NQ-ĐHĐCĐ

Hạ Long, ngày 25 tháng 04 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT HẠ LONG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ vào giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5700433939, đăng ký lần đầu ngày 12/02/2003 đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 29/12/2024, tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Quảng Ninh;
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty Cổ phần Bia và Nước giải khát Hạ Long;
- Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 số /BB-ĐHĐCĐ đã được Đại hội biểu quyết thông qua ngày 25/04/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung như sau:

1. Đại hội đã thông qua Báo cáo kết quả SXTT, đầu tư năm 2024 và kế hoạch SXTT, đầu tư năm 2025 (như trong tờ trình số 01/TTr- TGD ngày 01/04/2025)
2. Đại hội đã thông qua Tờ trình về Báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.
 - 2.1 Thông qua Tờ trình về Báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 (Hợp nhất). (như trong tờ trình số 02/TTr-HĐQT ngày 01/04/2025).

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2024: 134.677.343.132 đồng
- Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2024:
 - + Chia cổ tức cho cổ đông bằng tiền (110% /VĐL): 33.990.000.000 đồng
 - + Phần LNST năm 2024 chưa phân phối để đầu tư phát triển và làm những việc khác: 100.687.343.132 đồng
 - + Phần LNST lũy kế còn lại: 313.929.884.470 đồng
- Hình thức chi cổ tức: Chuyển khoản hoặc tiền mặt
- Thời điểm chi trả cổ tức: Sau đại hội cổ đông

2.2 Thông qua Tờ trình về Báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 (Riêng) (như trong tờ trình số 02A/TTr-HĐQT ngày 01/04/2025).

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2024: 128.961.259.526 đồng
- Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2024:
 - + Chia cổ tức cho cổ đông bằng tiền (110% /VĐL): 33.990.000.000 đồng
 - + Phần LNST năm 2024 chưa phân phối để đầu tư phát triển và làm những việc khác: 94. 971.259.526 đồng
 - + Phần LNST lũy kế còn lại: 285.522.139.151 đồng
- Hình thức chi cổ tức: Chuyển khoản hoặc tiền mặt
- Thời điểm chi trả cổ tức: Sau đại hội cổ đông

3. Đại hội đã thông qua Tờ trình về Kế hoạch tài chính và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025

3.1 Thông qua Tờ trình về Kế hoạch tài chính và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 (Hợp nhất) (như trong tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 01/04/2025).

Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2025 dự kiến: 112.272.807.961 đồng
- Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2025:
 - + Chia cổ tức cho cổ đông $\geq 10\%/VĐL$

3.2 Thông qua Tờ trình về Kế hoạch tài chính và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 (Riêng). (như trong tờ trình số 03A/TTr-HĐQT ngày 01/04/2025).

Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2025 dự kiến: 101.844.975.472 đồng
- Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2025:
 - + Chia cổ tức cho cổ đông $\geq 10\%/VĐL$

4. Đại hội đã thông qua báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025. (như trong Báo cáo số 04/BC-HĐQT ngày 01/04/2025).

5. Đại hội đã thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty (như trong Tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 01/04/2025)

6. Đại hội đã thông qua Tờ trình về việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (như trong Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 01/04/2025)

7. Đại hội đã thông qua Tờ trình về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị (như trong Tờ trình số 07/TTr-HĐQT ngày 01/04/2025)

8. Đại hội đã thông qua Tờ trình về việc Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát (như trong Tờ trình số 08/TTr-BKS ngày 01/04/2025)

9. Đại hội đã thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động quản lý của HĐQT, Ban điều hành, hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025 (như trong báo cáo số 09/BC-BKS ngày 01/04/2025).

10. Đại hội đã thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán (như trong Tờ trình số 10/TTr-BKS ngày 01/04/2025).

11. Các Ông (Bà) có tên sau đây trúng cử vào thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030, gồm:

1. Ông: Shunjiro Suga
2. Ông: Doãn Trường Giang
3. Ông: Nguyễn Quang Dũng
4. Ông: Vũ Tế Vị
5. Ông: Daisuke Komoto

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ủy quyền cho Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đại hội.

Điều 3. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã được đọc trước đại hội và được đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (qua website của Công ty)
- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Trung tâm lưu ký chứng khoán;
- Các thành viên HĐQT;
- Ban Kiểm soát công ty;
- Đảng ủy, Công đoàn;
- Ban Điều hành;
- Các phòng ban, phân xưởng;
- Lưu HĐQT, Thư ký công ty.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Shunjiro Suga

BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT - TIÊU THỤ VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT – TIÊU THỤ VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2025

PHẦN 1: KẾT QUẢ SẢN XUẤT – TIÊU THỤ NĂM 2024

Năm 2024, thị trường Bia Việt Nam ổn định trở lại, xu hướng sử dụng hàng thương hiệu nội địa tăng giúp sản lượng các công ty bia nội địa tăng trở lại. Các chính sách kiểm soát chặt chẽ về vi phạm nồng độ cồn khi tham gia giao thông không còn tác động lớn đến tiêu thụ của ngành bia. Giá nguyên vật liệu sản xuất giảm, dẫn đến lợi nhuận chung của các công ty trong ngành có xu hướng tăng.

Tuy nhiên, ngành bia còn chịu thêm áp lực từ việc điều chỉnh Thuế Tiêu thụ Đặc biệt (TTĐB), thuế TTĐB đối với bia tiếp tục có lộ trình tăng theo đề xuất của Bộ Tài chính nhằm hạn chế tiêu dùng rượu bia và tăng nguồn thu ngân sách. Xung đột Nga - Ukraine kéo dài, cùng với bất ổn tại Trung Đông, làm trầm trọng thêm tình trạng gián đoạn chuỗi cung ứng và đẩy giá vận chuyển tăng cao.

*** Thuận lợi:**

- Tuy không hoàn thành kế hoạch nhưng Sản lượng tiêu thụ có tăng trưởng 2%, doanh thu tăng 6,6% so với cùng kỳ.
- Thị trường tại các tỉnh có bước tiến quan trọng sau nhiều năm xây dựng hệ thống.
- Trong năm 2024 công ty đã cho ra mắt dòng sản phẩm quan trọng phù hợp với định vị hiện đại và trẻ trung hơn. Được sự ghi nhận và đánh giá cao hơn của khách hàng về chất lượng cũng như mẫu mã của sản phẩm.
- Năm 2024, sau 36 năm hình thành và phát triển, công ty đã được nhà nước công nhận là: Thương Hiệu Quốc Gia. Biểu trưng cho sự ghi nhận những thành quả mà Bia Hạ Long đạt được trên thị trường, đồng thời công nhận Bia Hạ Long là giá trị chung của quốc gia, một thương hiệu cần được bảo vệ và phát triển của đất nước và con người Việt Nam.
- Tiến hành tái cấu trúc công ty, bước đầu có hiệu quả: Trong năm đã ban hành tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi, đã ban hành bản tóm tắt chiến lược dài hạn của công ty, đã ban hành sơ đồ tổ chức, chức năng nhiệm vụ và mô tả công việc mới trong toàn công ty. Đã ban hành sửa đổi và thêm mới nhiều quy chế, quy định, quy trình như: Quy chế trả lương, hệ

thống ngạch bậc và thang bảng lương toàn công ty, nội quy lao động, nội quy an toàn, hệ thống ISO 9001, 22000, các quy trình nghiệp vụ quan trọng trong các phòng ban....

- Sản xuất ổn định và dần đạt được các tiêu chuẩn cao hơn như: sản lượng đáp ứng được nhu cầu thị trường, an toàn, không để xảy ra tai nạn lao động, sản phẩm lỗi giảm nhiều, các chỉ số tiêu thụ hơi, điện, nước đều giảm. Trong năm đã triển khai tốt chương trình 5S và bước đầu kích hoạt chương trình TPM.
- Nhân sự ổn định, thích ứng tốt với sơ đồ tổ chức mới. Văn hoá: Đúng giờ, Gọn gàng, Sạch sẽ và Tôn trọng lẫn nhau dần được thực hiện.

*** Khó khăn:**

- Sản lượng tiêu thụ tăng trưởng chậm, chưa hoàn thành kế hoạch và chưa đạt kỳ vọng và tiềm năng của Công ty.
- Tiêu thụ vẫn phụ thuộc vào một số thị trường trọng điểm.
- Khâu marketing chưa hiệu quả, chưa phát huy hết được tiềm năng của Công ty.
- Bộ máy tổ chức lớn hơn, dẫn đến sự chậm trễ trong giải quyết công việc, đặc biệt là các công việc liên phòng ban.
- Tốc độ chuyển đổi số, R&D trong công ty chậm lại.

I. Kết quả sản xuất – tiêu thụ năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024			Năm 2023	So sánh cùng kỳ năm
		KH	TH	TH/KH		
1	Tổng sản lượng (lít)	82.000.000	72.635.311	88,6%	71.287.914	1,9%

II. Kết quả đầu tư năm 2024:

Để phục vụ công tác phát triển thị trường - mở rộng sản xuất, năm 2024 Công ty đã tập trung đầu tư công cụ dụng cụ bán hàng. Đầu tư nhà xưởng, nhà kho, thiết bị, công cụ dụng cụ sản xuất với tổng giá trị đầu tư 33,2 tỷ đồng đạt 66,5% so với kế hoạch.

III. Bài học rút ra:

- Công tác thị trường vẫn là khâu then chốt cần phải tập trung đầu tư: Tiếp thị, Marketing, quảng cáo, công dụng cụ đóng gói, chuyên chở, vận chuyển, điều hành và các thủ tục quản lý bán hàng.
- Lập kế hoạch cung ứng và thực hiện mua hàng dự phòng các nguyên vật liệu đầu vào, đảm bảo cho sản xuất liên tục.
- Thực hiện nghiêm kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị theo quy trình đã ban hành để không xảy ra các sự cố thiết bị làm chậm tiến độ sản xuất.
- Kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất, giảm tiêu hao, tuân thủ định mức kinh tế kỹ thuật Công ty đã hành.

- Rà soát điều chỉnh thiết bị, quy trình, tiết kiệm năng lượng trong sản xuất.
- Công tác quản lý chất lượng đặc biệt cần tăng cường và chặt chẽ hơn.
- Tổ chức sản xuất phải thay đổi để nâng cao năng suất lao động.

PHẦN 2: KẾ HOẠCH SẢN XUẤT – TIÊU THỤ NĂM 2025

I. Kế hoạch Sản xuất - Tiêu thụ năm 2025:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Sản lượng (lít)
1	Tổng sản lượng	Lít	81.000.000

II. Kế hoạch đầu tư – sửa chữa lớn:

Để phục vụ công tác phát triển thị trường - mở rộng sản xuất, năm 2025 Công ty sẽ tiếp tục tập trung đầu tư, cải tạo phương tiện vận chuyển (ô tô tải, xe nâng), bao bì (vỏ chai, công nghệ), nhà xưởng, thiết bị (Máy lạnh, hệ thống phụ trợ, lò hơi, ...) với tổng giá trị đầu tư dự kiến 92 tỷ đồng.

Nguồn vốn: khấu hao cơ bản và các nguồn vốn hợp pháp đầu tư khác (nếu có).

III. Các biện pháp chính đảm bảo thực hiện kế hoạch:

- Tiếp tục đầu tư trọng điểm cho thị trường để mở rộng hệ thống ra toàn miền bắc.
- Giữ vững thị phần tại các tỉnh trọng điểm.
- Tái định vị thương hiệu Bia Hạ Long, xây dựng thương hiệu Bia Hạ Long thành thương hiệu quốc gia, một trong những đại diện của Bia Việt Nam.
- Ra mắt sản phẩm bia tươi phục vụ phân khúc bình dân. Tiếp tục nghiên cứu các sản phẩm tiềm năng: Bia không cồn, Bia hoa quả, Cider.
- Tiếp tục quá trình tái cấu trúc công ty, quy trình hoá và số hoá sâu trong các nghiệp vụ đặc biệt tại 3 Khối: Sản xuất, Nghiệp vụ và Tài chính.
- Tiếp tục triển khai và hoàn thiện ISO 22000, 14000, TPM, 5S và các hệ thống quản lý khác trong sản xuất.
- Triển khai áp dụng KPI trong toàn công ty, đồng thời triển khai áp dụng lại hệ thống đánh giá năng lực cá nhân PMS, để từ đó làm cơ sở khách quan cho công tác xét duyệt nâng bậc lương, thưởng và quy hoạch nhân sự cấp quản lý.
- Tiếp tục đầu tư cho công tác đào tạo và xây dựng văn hoá nội bộ. Xây dựng và ban hành các chuẩn mực đối với các bộ công nhân viên trong công việc, giao tiếp, ứng xử cũng như chấp hành nội quy, quy định của công ty.
- Nghiên cứu tiềm năng khả thi dự án đầu tư nhà máy mới.

Trên đây là kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh đạt được năm 2024, phương hướng nhiệm vụ năm 2025 của Công ty Cổ phần Bia và Nước giải khát Hạ Long.

Tổng Giám đốc và Ban điều hành mong muốn nhận được sự đóng góp, hợp tác của các vị
cổ đông.

Kính trình Đại hội./.



TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024, PPLN năm 2024

Kính gửi: ĐHĐCĐ năm 2025 của Công ty CP Bia và NGK Hạ Long

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Bia và NGK Hạ Long;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm hợp nhất 2024 đã được kiểm toán;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

A. Kết quả hoạt động SXKD hợp nhất năm 2024:

Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2024	31/12/2023
I. Tổng tài sản (1+2)	Đồng	862.646.111.069	706.700.484.306
1. Tài sản ngắn hạn	Đồng	700.826.176.546	529.592.143.865
2. Tài sản dài hạn	Đồng	161.819.934.523	177.108.340.441
II. Tổng nguồn vốn (1+2)	Đồng	862.646.111.069	706.700.484.306
1. Nợ phải trả	Đồng	315.971.339.474	266.761.870.851
- Nợ ngắn hạn	Đồng	301.355.884.817	238.762.017.845
- Nợ dài hạn	Đồng	14.386.127.406	27.999.853.006
2. Vốn chủ sở hữu	Đồng	546.904.098.846	439.938.613.455
3. Lợi ích cổ đông thiểu số	Đồng	592.768.248	494.625.989
III. Kết quả hoạt động SXKD	Đồng	31/12/2024	31/12/2023
1. Tổng doanh thu	Đồng	1.572.582.945.348	1.469.662.215.057
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	Đồng	12.500.248	44.300.701
3. Doanh thu thuần	Đồng	1.572.570.445.100	1.469.617.914.356
4. Giá vốn hàng bán	Đồng	1.264.792.949.583	1.190.796.597.411
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	307.777.495.517	278.821.316.945
6. Doanh thu hoạt động tài chính	Đồng	12.668.690.316	12.626.781.304
7. Chi phí hoạt động tài chính	Đồng	223.230.486	588.173.195
8. Chi phí bán hàng	Đồng	113.218.660.597	120.122.097.062
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	Đồng	38.677.006.982	27.941.335.955
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	Đồng	168.327.287.768	142.796.492.037
11. Thu nhập khác	Đồng	4.144.025.339	3.570.194.006
12. Chi phí khác	Đồng	3.509.118.367	6.455.454.276
13. Lợi nhuận khác	Đồng	634.906.972	(2.885.260.270)
14. Tổng Lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	168.962.194.740	139.911.231.767
15. Chi phí thuế TNDN	Đồng	34.146.709.349	28.601.568.591
16. Lợi nhuận sau thuế	Đồng	134.815.485.391	111.309.663.176

17.LNST của cổ đông không kiểm soát	Đồng	138.142.259	47.138.533
18. Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ	Đồng	134.677.343.132	111.262.524.643

B. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản:

Chi tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2023
1. Tổng nộp ngân sách	Tr.Đ	716.939	625.207
2. Tổng nộp BHXH	Tr.Đ	23.127	11.281
3. Thu nhập bình quân/ người	Đồng	15.676.037	13.643.000
4. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	57,77	60,63
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	63,4	62,25
5. Chỉ tiêu về cơ cấu tài sản			
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	18,75	25,06
6. Tỷ suất lợi nhuận			
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	15,63	15,74
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng doanh thu	%	8,57	7,57
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu	%	24,65	25,29
7. Lợi nhuận sau thuế/ 1 cổ phiếu.	Đồng	43.585	36.007

C. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2024: 134.677.343.132 đồng.
- Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2024:
 - + Chia cổ tức cho cổ đông (110% / VDL): 33.990.000.000 đồng.
 - + Phần LNST năm 2024 chưa phân phối để đầu tư phát triển và làm những việc khác: 100.687.343.132 đồng.
 - + Phần LNST chưa phân phối lũy kế còn lại: 313.929.884.470 đồng.
- Hình thức chi cổ tức: Chuyển khoản hoặc tiền mặt.
- Thời điểm chi trả cổ tức: Sau đại hội cổ đông.

Quý cổ đông có thể tham khảo toàn văn Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2024 tại website: <http://biahalong.com>

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Số: 02A/TTr-HĐQT

Hạ Long, ngày 01 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính riêng năm 2024, PPLN năm 2024

Kính gửi: ĐHĐCĐ năm 2025 của Công ty CP Bia và NGK Hạ Long

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Bia và NGK Hạ Long;
- Căn cứ báo cáo tài chính riêng năm 2024 đã được kiểm toán;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua báo cáo tài chính riêng năm 2024 về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

A. Kết quả hoạt động SXKD năm 2024:

Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2024	31/12/2023
I. Tổng tài sản (1+2)	Đồng	719.752.562.645	521.107.746.238
1. Tài sản ngắn hạn	Đồng	565.860.060.214	365.085.329.780
2. Tài sản dài hạn	Đồng	153.892.502.431	156.022.416.458
II. Tổng nguồn vốn (1+2)	Đồng	719.752.562.645	521.107.746.238
1. Nợ phải trả	Đồng	212.325.288.552	110.831.731.671
- Nợ ngắn hạn	Đồng	197.939.161.146	82.892.348.665
- Nợ dài hạn	Đồng	14.386.127.406	27.939.383.006
2. Vốn chủ sở hữu	Đồng	507.427.274.093	410.276.014.567
3. Lợi ích cổ đông thiểu số	Đồng		
III. Kết quả hoạt động SXKD	Đồng	31/12/2024	31/12/2023
1. Tổng doanh thu	Đồng	1.567.100.288.943	1.465.631.579.312
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	Đồng	12.235.728	10.763.648
3. Doanh thu thuần	Đồng	1.567.088.053.215	1.465.620.815.664
4. Giá vốn hàng bán	Đồng	1.282.073.993.973	1.200.382.032.936
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	285.014.059.242	265.238.782.728
6. Doanh thu hoạt động tài chính	Đồng	13.664.477.599	12.529.242.593
7. Chi phí hoạt động tài chính	Đồng	31.198.376	211.287.671
8. Chi phí bán hàng	Đồng	113.257.178.402	120.122.097.062
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	Đồng	30.301.880.172	20.987.592.224
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Đồng	155.088.279.891	136.447.048.364
11. Thu nhập khác	Đồng	3.502.571.563	2.042.947.954

12. Chi phí khác	Đồng	2.940.227.686	2.860.038.434
13. Lợi nhuận khác	Đồng	562.343.877	(817.090.480)
14. Tổng Lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	155.650.623.768	135.629.957.884
15. Chi phí thuế TNDN	Đồng	30.689.364.242	27.054.147.963
16. Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	124.961.259.526	108.575.809.921
17. Dự kiến cổ tức năm 2024 nhận được từ công ty Đông Mai (Công ty Con)	Đồng	4.000.000.000	3.960.000.000
18. Tổng lợi nhuận sau thuế Công ty Mẹ	Đồng	128.961.259.526	112.535.809.921

B. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:

1. Lợi nhuận sau thuế năm 2024: 128.961.259.526 đồng.
2. Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2024:
 - + Chia cổ tức cho cổ đông (110 % / VDL): 33.990.000.000 đồng.
 - + Phần LNST năm 2024 chưa phân phối để đầu tư phát triển và làm những việc khác: 94.971.259.526 đồng.
 - + Phần LNST chưa phân phối lũy kế còn lại: 285.522.139.151 đồng.
3. Hình thức chi cổ tức: Chuyển khoản hoặc tiền mặt.
4. Thời điểm chi trả cổ tức: Sau đại hội cổ đông.

Quý cổ đông có thể tham khảo toàn văn Báo cáo tài chính riêng năm 2024 đã được kiểm toán tại website: <http://biahalong.com>

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Shunjiro Suga

Số: 03 /TTr-HĐQT

Hạ Long, ngày 01 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Thông qua kế hoạch tài chính hợp nhất, Phương án PPLN năm 2025

Kính gửi: ĐHĐCĐ năm 2025 của Công ty CP Bia và NGK Hạ Long

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Bia và NGK Hạ Long;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bia và Nước giải khát Hạ Long kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Kế hoạch tài chính hợp nhất Công ty Bia và NGK Hạ Long năm 2025 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

I. Kế hoạch hoạt động SXKD năm 2025:

Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị	Ghi chú
1. Tổng doanh thu	Đồng	1.773.188.239.261	
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	Đồng		
3. Doanh thu thuần	Đồng	1.773.188.239.261	
4. Giá vốn hàng bán	Đồng	1.396.261.678.278	
5. Doanh thu hoạt động tài chính	Đồng	10.000.000.000	
6. Chi phí bán hàng	Đồng	198.210.308.360	
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	Đồng	48.375.242.673	
8. Thu nhập khác	Đồng		
9. Tổng Lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	140.341.009.951	
10. Chi phí thuế TNDN	Đồng	28.068.201.990	
11. Lợi nhuận sau thuế	Đồng	112.272.807.961	

II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2025 dự kiến: 112.272.807.961 đồng
- Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2025:
 - + Chia cổ tức cho cổ đông $\geq 10\%$ /VĐL

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

LM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA VÀ
NƯỚC GIẢI KHÁT
HẠ LONG
TP. HẠ LONG - T. QUẢNG NINH
Shunjiro Suga

Số: 03^A/TTr-HĐQT

Hạ Long, ngày 01 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Thông qua kế hoạch tài chính riêng lẻ, Phương án PPLN năm 2025

Kính gửi: ĐHĐCĐ năm 2025 của Công ty CP Bia và NGK Hạ Long

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Bia và NGK Hạ Long.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bia và Nước giải khát Hạ Long kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Kế hoạch tài chính riêng của Công ty Bia và NGK Hạ Long năm 2025 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

I. Kế hoạch hoạt động SXKD năm 2025:

Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị	Ghi chú
1. Tổng doanh thu	Đồng	1.767.591.257.381	
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	Đồng		
3. Doanh thu thuần	Đồng	1.767.591.257.381	
4. Giá vốn hàng bán	Đồng	1.457.643.959.809	
5. Doanh thu hoạt động tài chính	Đồng	10.000.000.000	
6. Chi phí bán hàng	Đồng	166.684.008.360	
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	Đồng	25.957.069.871	
8. Thu nhập khác	Đồng		
9. Tổng Lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	127.306.219.341	
10. Chi phí thuế TNDN	Đồng	25.461.243.868	
11. Lợi nhuận sau thuế	Đồng	101.844.975.472	

II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2025 dự kiến: 101.844.975.472 đồng
- Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2025:
 - + Chia cổ tức cho cổ đông $\geq 10\%$ /VĐL

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY
CỔ PHẦN
BIA VÀ
NƯỚC GIẢI KHÁT
HẠ LONG
CHỦ TỊCH
Shunjiro Suga

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Bia và Nước giải khát Hạ Long

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức Công ty Cổ phần Bia và Nước giải khát Hạ Long.

HĐQT Công ty đã chỉ đạo Ban điều hành và toàn thể Công ty nỗ lực thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 và xác định phương hướng nhiệm vụ 2025 với các chỉ tiêu như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024.

1. Chỉ đạo thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh đạt kết quả:

Như đã thể hiện trong Báo cáo kết quả sản xuất – tiêu thụ năm 2024 và kế hoạch sản xuất - tiêu thụ năm 2025 (tờ trình số 01) và Báo cáo tài chính năm 2024 (tờ trình số 02).

2. Quá trình hoạt động của HĐQT

- Trong năm 2024, HĐQT đã thực hiện tổ chức 15 phiên họp định kỳ (từ phiên số 46-60) ban hành 15 nghị quyết, đáp ứng các yêu cầu của hoạt động SXKD và phát triển bền vững công ty.
- HĐQT họp từng tháng, ban hành nghị quyết và chỉ đạo Ban Điều hành thực hiện, bám sát nghị quyết và cử thành viên HĐQT theo dõi từng lĩnh vực chuyên môn.
- Thực hiện việc công bố thông tin theo đúng quy định. Tiếp nhận và xử lý nhanh việc thay đổi thông tin của cổ đông.
- Chuẩn bị và tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông đảm bảo luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025.

1. Tiếp tục chỉ đạo công tác thị trường là khâu quyết định bao gồm mở rộng và chiều sâu.
2. Chỉ đạo nâng cao và duy trì chất lượng sản phẩm, dịch vụ.
3. Chỉ đạo tăng cường quản trị chi phí sản xuất.



4. Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức vận hành: Nâng cao năng lực quản trị và năng lực đội ngũ công nhân cán bộ, đáp ứng yêu cầu phát triển của công ty.

5. Tiếp tục cải thiện văn hóa Doanh nghiệp trong Công ty.

6. Làm tốt công tác chuẩn bị đầu tư nhà máy theo Kế Hoạch.

Trên đây là báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024 và phương hướng năm 2025. Chúng tôi mong muốn các Quý cổ đông đóng góp nhiều ý kiến thiết thực giúp HĐQT phát huy tối đa vai trò của mình.



TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bia và Nước giải khát Hạ Long

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bia và Nước giải khát Hạ Long;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Bia và Nước giải khát Hạ Long, cụ thể như sau:

S T T	NỘI DUNG	ĐIỀU LỆ CŨ	ĐIỀU LỆ MỚI																																																																		
1	Sửa đổi Trụ sở đăng kí tại Khoản 2 Điều 1 Điều lệ	Số 130 – Đường Lê Lợi – P.Yết Kiêu – TP Hạ Long – T.Quảng Ninh	Số 130 đường Lê Lợi, Phường Trần Hưng Đạo, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh																																																																		
2	Xóa bỏ, sửa đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh tại Khoản 1 Điều 3 Điều lệ	Ngành, nghề kinh doanh trước thay đổi: <table><tr><th>STT</th><th>Tên ngành</th><th>Mã ngành</th></tr><tr><td>1</td><td>Sản xuất bia và mạch nha ủ men</td><td>1103 (Chính)</td></tr><tr><td>2</td><td>Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh</td><td>1101</td></tr><tr><td>3</td><td>Sản xuất rượu vang</td><td>1102</td></tr><tr><td>4</td><td>Bán buôn tổng hợp</td><td>4690</td></tr><tr><td>5</td><td>Bán buôn đồ uống</td><td>4633</td></tr><tr><td>6</td><td>Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng</td><td>1104</td></tr><tr><td>7</td><td>Dịch vụ phục vụ đồ uống</td><td>5630</td></tr><tr><td>8</td><td>Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương</td><td>8230</td></tr><tr><td>9</td><td>Quảng cáo</td><td>7310</td></tr><tr><td>10</td><td>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên</td><td>5229</td></tr><tr><td>11</td><td>Vận tải hành khách ven biển và viễn dương</td><td>5011</td></tr><tr><td>12</td><td>Vận tải hành khách đường bộ khác</td><td>4932</td></tr></table>	STT	Tên ngành	Mã ngành	1	Sản xuất bia và mạch nha ủ men	1103 (Chính)	2	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101	3	Sản xuất rượu vang	1102	4	Bán buôn tổng hợp	4690	5	Bán buôn đồ uống	4633	6	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104	7	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630	8	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương	8230	9	Quảng cáo	7310	10	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên	5229	11	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011	12	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932	Ngành, nghề kinh doanh sau thay đổi: <table><tr><th>STT</th><th>Tên ngành</th><th>Mã ngành</th></tr><tr><td>1</td><td>Dịch vụ lưu trú ngắn ngày</td><td>5510</td></tr><tr><td>2</td><td>Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động</td><td>5610</td></tr><tr><td>3</td><td>Quảng cáo Chi tiết: Trừ sản phẩm, dịch vụ, hàng hóa cấm quảng cáo</td><td>7310</td></tr><tr><td>4</td><td>Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại</td><td>8230</td></tr><tr><td>5</td><td>Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng</td><td>1104</td></tr><tr><td>6</td><td>Dịch vụ phục vụ đồ uống</td><td>5630</td></tr><tr><td>7</td><td>Bán buôn đồ uống</td><td>4633</td></tr><tr><td>8</td><td>Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Trừ Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất</td><td>4690</td></tr></table>	STT	Tên ngành	Mã ngành	1	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510	2	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610	3	Quảng cáo Chi tiết: Trừ sản phẩm, dịch vụ, hàng hóa cấm quảng cáo	7310	4	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230	5	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104	6	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630	7	Bán buôn đồ uống	4633	8	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Trừ Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất	4690
STT	Tên ngành	Mã ngành																																																																			
1	Sản xuất bia và mạch nha ủ men	1103 (Chính)																																																																			
2	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101																																																																			
3	Sản xuất rượu vang	1102																																																																			
4	Bán buôn tổng hợp	4690																																																																			
5	Bán buôn đồ uống	4633																																																																			
6	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104																																																																			
7	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630																																																																			
8	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương	8230																																																																			
9	Quảng cáo	7310																																																																			
10	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên	5229																																																																			
11	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011																																																																			
12	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932																																																																			
STT	Tên ngành	Mã ngành																																																																			
1	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510																																																																			
2	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610																																																																			
3	Quảng cáo Chi tiết: Trừ sản phẩm, dịch vụ, hàng hóa cấm quảng cáo	7310																																																																			
4	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230																																																																			
5	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104																																																																			
6	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630																																																																			
7	Bán buôn đồ uống	4633																																																																			
8	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Trừ Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất	4690																																																																			

13	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
14	Vận tải hành khách bằng xe buýt loại khác	4929
15	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
16	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
17	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
18	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
19	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
20	Điều hành tua du lịch	7912
21	Đại lý du lịch	7911
22	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

Bỏ các ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Đại lý du lịch	7911
2	Điều hành tua du lịch	7912
3	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
4	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
5	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
6	Vận tải hành khách bằng xe buýt loại khác	4929
7	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
8	Vận tải hành khách bằng đường bộ khác	4932
9	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
10	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229

Sửa đổi chi tiết các ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Quảng cáo Chi tiết: Trừ sản phẩm, dịch vụ, hàng hóa cấm quảng cáo	7310

	khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải	
9	Sản xuất rượu vang	1102
10	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
11	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103 (chính)
12	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Trừ Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải	8299
13	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
14	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

339
C.T.
HÀNG
A VÀ
GIẢI KHÁT
HÀ LONG
V.G - T.QUA

		2	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Trừ Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải	4690	
		3	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Trừ Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải	8299	

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA VÀ
NƯỚC GIẢI KHÁT
HÀ LONG
TP. HÀ LONG - TỈNH QUẢNG NINH
Shunjiro Suga

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bia và Nước giải khát Hạ Long

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bia và Nước giải khát Hạ Long.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Bia và Nước giải khát Hạ Long.

Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Bia và Nước giải khát Hạ Long tại phụ lục đính kèm.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.



Shunjiro Suga

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA
VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT HẠ LONG

Số: 07/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hạ Long, ngày 1 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bia và Nước giải khát Hạ Long

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bia và Nước giải khát Hạ Long.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bia và Nước giải khát Hạ Long.

Dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bia và Nước giải khát Hạ Long tại phụ lục đính kèm.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA VÀ
NƯỚC GIẢI KHÁT
HẠ LONG
TP. HẠ LONG - T. QUẢNG NINH
Shunjiro Suga

TỜ TRÌNH CỦA BAN KIỂM SOÁT

V/v thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bia và Nước giải khát Hạ Long

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bia và Nước giải khát Hạ Long.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Bia và Nước giải khát Hạ Long.

Dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Bia và Nước giải khát Hạ Long tại phụ lục đính kèm.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu BKS.

T/M. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Trần Thị Thu Hương

Số: 09/BC-BKS

Hạ long, ngày 1 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bia và Nước giải khát Hạ Long;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 đã được Kiểm toán.

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Bia và Nước giải khát Hạ Long kính trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 cụ thể như sau:

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024.

- Trong năm 2024, Ban Kiểm soát (BKS) đã tổ chức họp định kỳ trong năm để trao đổi, xem xét thông qua các nội dung công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của BKS như sơ kết hoạt động trong kỳ và kế hoạch hoạt động kỳ tiếp theo.
- Thực hiện giám sát các hoạt động, tuân thủ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban điều hành trong việc quản lý, điều hành Công ty.
- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 6 tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông.
- Kiểm soát việc chấp hành chế độ chi tiêu nội bộ tại Công ty.
- Kiểm soát việc chấp hành luật và quy chế, quy định của Công ty về việc mua bán hàng hoá sản phẩm.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập: Thực hiện việc lựa chọn đơn vị kiểm toán theo khuyến nghị của Công ty.

II. Kết quả kiểm tra giám sát

1. Về hoạt động quản lý và điều hành của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc Công ty.

- Trong năm 2024, HĐQT đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ, quyền hạn đối với các hoạt động giám sát và chỉ đạo, đưa ra được các nghị quyết và quyết định cho Công ty.

- Ban Kiểm soát nhất trí với báo cáo đánh giá kết quả thực hiện năm 2024 của HĐQT đưa ra trước đại hội Cổ đông.
- Năm 2024 Ban điều hành Công ty đã tích cực chủ động triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của HĐQT đã đề ra. Chúng tôi đánh giá an điều hành Công ty đã chỉ đạo kịp thời, vận hành sản xuất linh hoạt đồng thời luôn luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công việc, đoàn kết gắn bó tương trợ lẫn nhau trong tập thể người lao động.
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước, đảm bảo chăm lo đời sống và thực hiện tốt các chính sách với người lao động.
- Đến nay, Ban kiểm soát chưa ghi nhận trường hợp nào vi phạm quy định về trách nhiệm, nghĩa vụ của người quản lý Công ty. Các giao dịch với người quản lý, người có liên quan được công bố thông tin đầy đủ theo quy định.

2. Kết quả giám sát về mặt tài chính của Công ty.

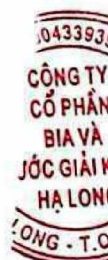
- Công ty đã lập và công bố các Báo cáo tài chính định kỳ phù hợp với các quy định của UBCKNN, Sở GDCK Hà Nội. Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tài chính năm 2024 được soát xét và kiểm toán bởi Công ty kiểm toán độc lập đúng theo quy định hiện hành.
- Công tác hạch toán kế toán của Công ty được thực hiện theo quy định hiện hành và áp dụng theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các hướng dẫn chuẩn mực do nhà nước ban hành.
- Báo cáo tài chính năm 2024 đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính trong năm cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm, phù hợp với Chế độ kế toán Doanh Nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.
- Sổ sách kế toán được cập nhật ghi chép chính xác kịp thời rành mạch, trung thực, và được lưu giữ cẩn thận theo quy định, đảm bảo an toàn. Số liệu báo cáo tài chính của Công ty đã được Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn tài chính Quốc Tế chấp thuận.
- Việc trích lập các quỹ và chi thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát trong năm thực hiện theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Trên cơ sở xem xét số liệu Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024, Ban Kiểm soát xác nhận một số vấn đề sau:

+ Vốn điều lệ 30.900.000.0000 Đồng

+ Tổng số cổ phần: 3.090.000 cổ phần (mệnh giá 10.000 đồng)

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Năm 2024	Năm 2023
1	Doanh thu thuần		1,572,570,445,100	1,469,617,914,356
2	Lợi nhuận trước thuế		168,962,194,740	139,911,231,767



3. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động của Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, giám đốc và các cổ đông.

- Trong năm 2024, Ban Kiểm soát được cung cấp đầy đủ thông tin về các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, đồng thời nhận được sự hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để phục vụ cho công tác kiểm soát, kiểm tra.
- HĐQT và Ban Kiểm soát luôn có sự trao đổi thông tin trong các vấn đề liên quan đến định hướng của Công ty, bám sát nhiệm vụ được giao.
- HĐQT, Ban Giám đốc đã hỗ trợ và tạo điều kiện để Ban Kiểm soát thực hiện chức năng của mình. Ban Kiểm soát nhận được đầy đủ tài liệu, thư mời tham dự các cuộc họp của HĐQT và tham dự các cuộc họp của HĐQT.

III. Phương hướng hoạt động năm 2025

- Trong năm 2025, Ban Kiểm soát sẽ duy trì công tác kiểm soát thường xuyên và định kỳ theo đúng Điều lệ của Công ty và phù hợp với quy định của Pháp luật, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn tuân thủ quy định của pháp luật, Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và một số luật liên quan, góp phần làm cho Công ty ngày càng phát triển và đạt hiệu quả kinh doanh cao, đảm bảo lợi ích của Cổ đông, quyền lợi của cán bộ nhân viên.
- Ban Kiểm soát đánh giá kế hoạch 2025 do Công ty lập là phù hợp với tình hình thực tế. Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo Ban Điều hành Công ty cần phải thường xuyên và định kỳ rà soát lại tất cả các khâu trong sản xuất để tiết kiệm triệt để các loại chi phí. Tăng cường công tác quản lý trong tất cả các khâu, giao trách nhiệm và phát huy vai trò chức năng của tất cả các phòng ban, các phân xưởng, sử dụng có hiệu quả cao về nguồn nhân lực và tài sản hiện có của Công ty.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025.

Trân trọng ./.

TM BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Trần Thị Thu Hương

TỜ TRÌNH ĐỀ CỬ THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2025

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức Công ty CP Bia & NGK Hạ Long;
- Căn cứ năng lực của các Công ty Kiểm toán mà Ban Kiểm soát đã kiểm tra và xem xét;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn tài chính Quốc Tế.
- Căn cứ kết quả hoạt động SXTT năm 2024 và kế hoạch SXTT năm 2025.



Ban Kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Bộ Tài chính, Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025.
- Có kinh nghiệm kiểm toán các đơn vị có lợi ích công chúng tại Việt Nam.
- Có uy tín trong lĩnh vực kiểm toán.
- Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ chuyên môn và nhiều kinh nghiệm tương đồng trong lĩnh vực hoạt động của Công ty.
- Đáp ứng yêu cầu về phạm vi kiểm toán, kế hoạch kiểm toán của Công ty
- Không có xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty.
- Có mức phí kiểm toán phù hợp với phạm vi kiểm toán và kế hoạch kiểm toán của Công ty.
- Đảm bảo hoàn thành và công bố Báo cáo tài chính đã được kiểm toán đúng thời hạn quy định với chất lượng tốt nhất.

2. Đề xuất cụ thể về lựa chọn công ty kiểm toán độc lập.

- Căn cứ các tiêu chí trên, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các công ty kiểm toán để lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty, bao gồm:

- + Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- + Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
- + Công ty TNHH Kiểm Toán tư vấn tài chính Quốc Tế;
- + Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

- Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông:

+ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn trong bốn công ty kiểm toán trong danh sách trên để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và đảm bảo lợi ích tối đa cho Công ty.

+ Ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty ký hợp đồng với công ty Kiểm toán được lựa chọn.

+ Ban Kiểm soát thực hiện giám sát chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn.



Trần Thị Thu Hương

Số: 11 /TTr - HĐQT

Hạ long, ngày 1 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v Bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Bia và NGK Hạ Long.

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bia và Nước giải khát Hạ Long;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét danh sách các ứng viên đủ tiêu chuẩn và được các cổ đông giới thiệu, HĐQT đề cử để bầu làm thành viên HĐQT Công ty CP Bia & NGK Hạ Long nhiệm kỳ 2025 - 2030 như sau:

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Quốc tịch	Địa chỉ	Trình độ chuyên môn	Chức vụ hiện tại
1	Shunjiro Suga	9/1/1957	Nhật Bản	The Manor 2,91 Nguyễn Hữu Cánh, Q. Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh.	Cử nhân Kinh tế	- Chủ tịch HĐQT công ty - Trưởng đại diện tổ chức Aseed Holdings Co., Ltd
2	Doãn Trường Giang	13/7/1986	Việt Nam	KĐT Mỗ Lao - P. Mỗ Lao - Hà Nội	Thạc sỹ tài chính thương mại quốc tế	- Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc công ty
3	Daisuke Komoto	21/8/1969	Nhật Bản	42-5-6 Hatanodai, Shinagawa ku, Tokyo, Japan	Cử nhân Kinh tế	- Thành viên HĐQT công ty. - Tổng Giám đốc Tổ chức Aseed Holdings Co., Ltd
4	Vũ Tế Vị	8/11/1978	Việt Nam	Thôn Đoài, Hòa Bình, Kiến Xương, Thái Bình	Kỹ sư công nghệ thực phẩm	- Thành viên HĐQT – Giám đốc sản xuất
5	Nguyễn Quang Dũng	13/11/1986	Việt Nam	22 Phó Đức Chính, Q. Ba Đình, Hà Nội	Cử nhân Quản trị kinh doanh	- Thành viên HĐQT – Giám đốc tài chính

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

